

Bản án số: 55/2017/HSST
Ngày 21 tháng 11 năm 2017

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ LƯƠNG, TỈNH THÁI NGUYÊN**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tất Thắng.
- Các hội thẩm nhân dân: 1- Ông Nguyễn Tuấn Trung;
2- Bà Dương Thị Oanh;
- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Hoàng Thị Ngọc - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên;
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Ông Bùi Đức Nghĩa - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 11 năm 2017, tại hội trường Tòa án nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 55/HSST, ngày 17 tháng 10 năm 2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đinh Tiến H**, sinh năm 1980;

Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Xóm Đ, xã Đ, huyện P, tỉnh Thái Nguyên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 3/12; Nghề nghiệp: Không; Con ông Đinh Tiến H (Đã chết); Con bà Hoàng Thị H, sinh năm 1940. Gia đình bị cáo có 06 anh chị em, bị cáo là con thứ tư trong gia đình; Có vợ là: Triệu Thị M, sinh năm: 1986 (Đã ly hôn); Con: Có 01 con, sinh năm 2007.

Tiền sự: Không.

Tiền án: 01 tiền án, tại bản án số 04/2012/HSST ngày 17 tháng 4 năm 2012 của TAND huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn xử phạt bị cáo Đinh Tiến H 36 tháng tù giam về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 BLHS. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù, chưa chấp hành xong hình phạt bổ sung.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/6/2017 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Bị cáo Đinh Tiến H bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 23/6/2017, tại khu vực xóm Đuồm, xã Đ Đạt, huyện Phú Lương, tổ công tác của Công an huyện Phú Lương phối hợp với Công an xã Đ Đạt bắt quả tang bị cáo Đinh Tiến H đang có hành vi “Mua bán trái phép chất ma túy”

và “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy” cho hai đối tượng là H Văn N và Nguyễn Văn Đ. Thu giữ tại túi quần bên phải bị cáo H đang mặc 01 túi nilon màu trắng bên trong có 11 gói nhỏ chất tinh thể rắn màu trắng nghi là ma túy tổng hợp, thu giữ trong túi quần bên trái của bị cáo H đang mặc có 400.000 đồng (*Bốn trăm nghìn đồng*). Thu giữ trong túi quần bên trái của H Văn N 01 gói chất tinh thể rắn màu trắng nghi ma túy tổng hợp được gói bên ngoài bằng lớp nilon màu trắng. Thu giữ trên giường kê trong buồng ngủ của bị cáo H có 01 bộ đồ sử dụng ma túy tổng hợp, 01 chiếc điện thoại Nokia cũ. Cùng ngày, Cơ quan điều tra đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của bị cáo H tại Xóm Đuồm, xã Đ Đạt phát hiện thu giữ trong hòm gỗ đặt trên giường ngủ của H 02 gói nhỏ chất tinh thể rắn màu trắng nghi ma túy tổng hợp được gói bên ngoài bằng lớp nilon màu trắng, 01 túi nilon màu trắng đựng 15 túi nilon màu trắng; 01 đoạn ống hút màu xanh dài 05 cm.

Tại bản kết luận giám định số 801/GĐMT ngày 29/6/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: Chất tinh thể rắn màu trắng thu giữ tại túi quần bên phải của bị cáo H là chất ma túy loại Methamphetamine, có trọng lượng (Khối lượng) là 1,391gam; Chất tinh thể rắn màu trắng thu giữ trong túi quần bên trái của anh N là chất ma túy loại Methamphetamine, có trọng lượng (Khối lượng) là 0,077gam; Chất tinh thể rắn màu trắng thu giữ trong hòm gỗ đặt trên giường ngủ của bị cáo H là chất ma túy loại Methamphetamine, có trọng lượng (Khối lượng) là 1,778 gam.

Tại cơ quan điều tra bị cáo khai nhận: Khi anh Đ gọi điện thoại cho bị cáo hỏi mua ma túy, bị cáo đồng ý, sau đó anh Đ cùng với anh N đến nhà của bị cáo ở xóm Đuồm, xã Đ Đạt để trực tiếp mua ma túy. Anh N đi vào nhà hỏi mua ma túy tổng hợp và đưa cho bị cáo 200.000 đồng. Bị cáo H nhận tiền rồi lấy trong túi quần 01 gói nhỏ ma túy loại Methamphetamine đưa cho anh N, sau đó anh Đ đến đặt vấn đề mua ma túy của bị cáo và đưa cho bị cáo 200.000 đồng H cầm tiền rồi lấy trong túi quần 01 gói nhỏ ma túy loại Methamphetamine đưa cho anh Đ. Sau khi mua được ma túy, anh Đ và anh N hỏi mượn bị cáo H bộ đồ sử dụng ma túy tổng hợp để sử dụng ma túy ngay tại nhà của H. Bị cáo đồng ý và chỉ cho anh Đ, anh N biết chỗ để bộ đồ sử dụng ma túy. Anh Đ lấy gói ma túy tổng hợp vừa mua được của bị cáo đổ hết vào bộ đồ sử dụng ma túy châm lửa đốt và cùng anh N sử dụng ma túy. Lúc này, bị cáo H cũng lấy gói ma túy Heroin của mình ra sử dụng ở chiếc giường gần đó. Khi bị cáo H, anh Đ, anh N đang sử dụng trái phép chất ma túy thì bị bắt quả tang.

Về nguồn gốc số ma túy tổng hợp loại Methamphetamine, bị cáo khai trước đó mua của một người đàn ông không rõ tên, tuổi, địa chỉ ở khu vực bến xe khách cũ thành phố Thái Nguyên với giá 1.000.000 đồng. Khi mua về bị cáo chia thành 15 gói nhỏ (13 gói bằng nhau, 02 gói to hơn), bị cáo cất 02 gói to hơn vào trong chiếc hòm gỗ đặt trên giường ngủ, 13 gói nhỏ hơn bị cáo bán 02 gói cho anh N và anh Đ, còn lại 11 gói. Bộ đồ sử dụng ma túy tổng hợp và 15 túi nilon màu trắng; 01 đoạn ống hút màu xanh dài 05 cm là của bị cáo dùng để gói và sử dụng ma túy. Số tiền 400.000 đồng bị thu giữ là số tiền bị cáo vừa bán ma túy cho anh N và anh Đ có được; Chiếc điện thoại Nokia thu giữ khi bắt quả tang là của bị cáo, bị cáo dùng để giao dịch cá nhân và mua bán trái phép chất ma túy với N và Đ.

Vật chứng của vụ án: 01 túi nilon màu trắng bên trong có 11 gói tinh thể rắn màu trắng nghi là ma túy tổng hợp ký hiệu là H1; 01 gói chất tinh thể rắn màu trắng nghi ma túy tổng hợp dạng đá được gói bên ngoài bằng lớp nilon màu trắng ký hiệu là H2; 02 gói chất tinh thể rắn màu trắng nghi ma túy tổng hợp dạng đá đều được gói bên ngoài bằng lớp nilon màu trắng ký hiệu H3; 01 túi nilon màu trắng đựng 15 túi nilon màu trắng và 01 đoạn ống hút bằng nhựa màu xanh dài 0,5 cm; 01 bộ đồ dùng để sử dụng ma túy tổng hợp gồm: 01 lọ nhựa màu trắng bên trong có nước, 01 đoạn ống thủy tinh, 01 đoạn ống hút màu tím và 01 mảnh túi nilon màu trắng dùng để đựng chất ma túy tổng hợp; 01 điện thoại di động hiệu Nokia; Tiền Việt Nam 400.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số 55/QĐ - VKS ngày 05 tháng 10 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương đã truy tố bị cáo Đinh Tiến H về các tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 194 và điểm d khoản 2 Điều 198 Bộ luật hình sự.

Tại phần tranh luận, vị đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương đã công bố bản luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố. Sau khi phân tích, đánh giá các chứng cứ, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: Bị cáo Đinh Tiến H phạm các tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy” theo. Đề nghị áp dụng điểm b khoản 2 Điều 194, điểm d khoản 2 Điều 198; điểm g khoản 1 Điều 48; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Đinh Tiến H từ 8 đến 9 năm tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, từ 8 đến 9 năm tù về tội “*Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy*”. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là từ 16 đến 18 năm tù. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo do bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập, không có khả năng thi hành án.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 41 Bộ luật hình sự: Tuyên tịch thu tiêu hủy các phong bì niêm phong ký hiệu A1, A2, A3, A4, A5, A6; 01 túi nilon màu trắng đựng 15 túi nilon màu trắng và 01 đoạn ống hút bằng nhựa màu xanh dài 0,5 cm; 01 bộ đồ sử dụng ma túy tổng hợp gồm 01 lọ nhựa màu trắng bên trong có nước, 01 đoạn ống thủy tinh, 01 đoạn ống hút màu tím và 01 mảnh túi nilon màu trắng. Tịch thu sung công quỹ Nhà nước của bị cáo một chiếc điện thoại NOKIA và 400.000 đồng.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Đinh Tiến H nhất trí với nội dung Bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát, không có ý kiến tranh luận gì.

Bị cáo nói lời sau cùng: Không có ý kiến gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

- **Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử:** Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Phú

Lương, của Điều tra viên, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương, của Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được thực hiện đều hợp pháp.

- ***Về chứng cứ xác định hành vi phạm tội:*** Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã mô tả, bị cáo xác định Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương truy tố là đúng người, đúng tội. Xét thấy lời nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa là tự nguyện, khách quan, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản niêm phong vật chứng, biên bản mở niêm phong, biên bản xác định trọng lượng, kết luận giám định, lời khai của những người làm chứng.

Như vậy, có đủ cơ sở để xác định: Do nghiện ma túy và háms lợi, khoảng 09 giờ 10 phút ngày 23/6/2017, tại nhà riêng của mình tại xóm Đuồm, xã Đ Đạt, huyện Phú Lương bị cáo Đinh Tiến H đã có hành vi bán cho H Văn N 01 gói Methamphetamine với giá 200.000 đồng và bán cho Nguyễn Văn Đ 01 gói Methamphetamine với giá 200.000 đồng. Ngay sau đó, bị cáo lại cho Đ và N mượn dụng cụ và sử dụng trái phép chất ma túy ngay tại nhà riêng của mình, số Methamphetamine còn lại bị cáo chưa kịp tiêu thụ thì đã bị thu giữ.

Như vậy, với hành vi bán trái phép chất ma túy cho các đối tượng nêu trên đồng thời cho các đối tượng này mượn dụng cụ để sử dụng ma túy ngay tại nhà của mình của Đinh Tiến H đã đủ yếu tố cấu thành các tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” và “*Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy*”.

Do bị cáo thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy nhiều lần, do vậy bị cáo phải chịu tình tiết định khung tăng nặng là “*Phạm tội nhiều lần*” được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 194 của Bộ Luật Hình sự. Điều luật quy định:

“1. Người nào..., mua bán trái phép... chất ma túy thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ bảy năm đến mười lăm năm.

...

b, *Phạm tội nhiều lần;*

....”

Bị cáo có hành vi chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy đối với nhiều đối tượng, do đó bị cáo phải chịu tình tiết định khung tăng nặng là “*Đối với nhiều người*” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm d khoản 2 Điều 198 của Bộ luật hình sự. Điều luật quy định:

“1. Người nào cho thuê, cho mượn địa điểm hoặc có bất kỳ hành vi nào khác chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ bảy năm đến mười lăm năm:

...

d, Đối với nhiều người”

Do vậy, bị cáo phải chịu hình phạt mà các Điều luật đã quy định.

- *Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Hành vi đó đã trực tiếp xâm phạm đến những quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, làm mất trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Hành vi nêu trên của bị cáo đã và đang bị pháp luật ngăn cấm, bị xã hội lên án.

Xét về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự thấy: Bị cáo đã có một tiền án chưa xóa án tích, nay lại tái phạm do đó phải chịu một tình tiết tăng nặng được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự.

Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự.

Xét về nhân thân của bị cáo thì thấy: Bị cáo Đinh Tiến H là đối tượng nghiện ma túy, có nhân thân xấu. Năm 2012 đã bị Tòa án nhân dân huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn xử phạt 36 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà vẫn phạm tội, điều đó chứng tỏ bị cáo có ý thức coi thường pháp luật.

Căn cứ vào tính chất, mức độ tội phạm do bị cáo thực hiện, sau khi xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo. Hội đồng xét xử thấy rằng cần thiết xử phạt bị cáo Đinh Tiến H mức án từ 8 đến 9 năm tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, từ 8 đến 9 năm tù về tội “*Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy*”. Tổng hợp hình phạt của hai tội cần buộc bị cáo phải chịu hình phạt từ 16 đến 18 năm tù và buộc cách ly xã hội mới đủ điều kiện để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội nhằm mục đích vụ lợi lẽ ra cần áp dụng khoản 5 Điều 194 của Bộ luật hình sự để phạt bổ sung đối với bị cáo, tuy nhiên xét hoàn cảnh của bị cáo hiện nay sống một mình là đối tượng nghiện ma túy, không có nghề nghiệp, điều kiện kinh tế khó khăn. Xét đề N của đại diện Viện kiểm sát miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo là phù hợp, cần miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

- *Về những vấn đề khác:*

+ Về vật chứng: Cần áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự, Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự để xử lý các vật chứng như sau:

Đối với các phong bì niêm phong ký hiệu A1, A2, A3, A4, A5, A6; 01 túi nilon màu trắng đựng 15 túi nilon màu trắng và 01 đoạn ống hút bằng nhựa màu xanh dài 0,5 cm; 01 bộ đồ sử dụng ma túy tổng hợp gồm 01 lọ nhựa màu trắng bên trong có nước, 01 đoạn ống thủy tinh, 01 đoạn ống hút màu tím và 01 mảnh túi nilon màu trắng. Đây là số ma túy thu giữ của bị cáo sau giám định và các dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy cần tịch thu tiêu hủy

Đối với chiếc điện thoại di động hiệu NOKIA thu giữ của bị cáo H được niêm phong trong phong bì ký hiệu H1 vẫn còn giá trị sử dụng, do bị cáo dùng làm phương tiện liên lạc bán trái phép chất ma túy nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước;

Số tiền 400.000 đồng tiền Việt Nam thu giữ của bị cáo do bị cáo bán ma túy thu lời bất chính mà có cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

+ Án phí: Bị cáo Đinh Tiến H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm nộp sung quỹ Nhà nước, theo quy định của pháp luật.

Về nguồn gốc số ma túy Heroin bị cáo H đã sử dụng hết trước khi bị bắt, H khai mua của một người tên Nguyễn Thanh Hải, trú tại Xóm Đuôm, xã Đ Đạt, huyện Phú Lương. Cơ quan điều tra đã tiến hành điều tra nhưng không đủ căn cứ để xử lý đối với Hải.

Về số ma túy Methamphetamine thu giữ, H khai mua của người đàn ông không quen biết, không rõ lai lịch địa chỉ, tại khu vực bên xe khách Thái Nguyên cũ thuộc phường Quang Trung, thành phố Thái Nguyên. Do vậy Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Lương không đủ cơ sở để điều tra xác minh xử lý.

Các đối tượng Nguyễn Văn Đ , H Văn N đã có hành vi mua và sử dụng trái phép chất ma túy do không đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên Công an huyện Phú Lương đã quyết định xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp.

Bởi các lẽ nêu trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Đinh Tiến H phạm các tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*” và “*Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy*”.

1. Về hình phạt: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 194; điểm d khoản 2 Điều 198; điểm g khoản 1 Điều 48; điểm p khoản 1 Điều 46, Điều 50 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Đinh Tiến H 8 (Tám) năm tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, 8 (Tám) năm tù về tội “*Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy*”. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là 16 (Mười sáu) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt (23/6/2017).

Áp dụng Điều 228 Bộ luật TTHS tiếp tục tạm giam bị cáo Đinh Tiến H 45 (Bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để đảm bảo việc thi hành án.

Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

2. Vật chứng: Áp dụng Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 41 của Bộ luật hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: Các phong bì niêm phong ký hiệu A1, A2, A3, A4, A5, A6; 01 túi nilon màu trắng đựng 15 túi nilon màu trắng và 01 đoạn ống hút bằng nhựa màu xanh dài 0,5 cm; 01 bộ đồ sử dụng ma túy tổng hợp gồm 01 lọ nhựa màu trắng, 01 đoạn ống thủy tinh, 01 đoạn ống hút màu tím và 01 mảnh túi nilon màu trắng;

- Tịch thu của bị cáo H 400.000 đồng tiền thu lợi bất chính do bán trái phép chất ma túy mà có sung quỹ Nhà nước.

- Tịch thu sung công công quỹ Nhà nước của bị cáo 01 chiếc điện thoại di động NOKIA được đựng trong bì niêm phong ký hiệu H1.

(Tình trạng, đặc điểm vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Phú Lương và Chi cục thi hành án dân sự huyện Phú Lương lập ngày 26/10/2017).

3. Án phí: Áp dụng Điều 99 BLTTHS; Luật Phí và lệ phí năm 2015; N quyết số 326/2016/NQ –UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Đinh Tiến H phải nộp 200.000 đồng án phí HSST sung quỹ Nhà nước.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo Đinh Tiến H được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKS ND huyện Phú Lương;
- Công an huyện Phú Lương;
- T.H.A DS huyện Phú Lương;
- Bị cáo;
- Lưu: HS, VT, T.H.A HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Tất Thắng